

Năm Nung

TẠP CHÍ SÁNG TÁC - NGHIÊN CỨU - PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH ĐẮK NÔNG

SỐ 190
THÁNG 10/2022



NĂM THỨ 18

Chịu trách nhiệm cơ quan chủ quản:

ĐẶNG VĂN DUNG

Tổng biên tập:

ĐẶNG BÁ CANH

Biên tập:

TỔNG KIỀU OANH

CHU THỊ PHƯƠNG

ĐẶNG THỌ

Tòa soạn:

Số 06 Lê Duẩn - P. Nghĩa Tân

TP. Gia Nghĩa - T. Đắk Nông

ĐT: 02612.467.203

<http://vanhocnghethuat.daknong.gov.vn>

Email: tapchinamnung@gmail.com
hinhanh.tcnn2014@gmail.com

* GPXB số: 551/GP - BTTTT

cấp ngày 19/10/2015

* In tại Công ty Cổ phần Sách - TBTH Đắk Nông

Trong số này

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN GIANG	Tư tưởng Hồ Chí Minh...	3
--------------	-------------------------	---

* VĂN

K.VIỆT TRƯỜNG	Mười lăm năm	9
NGỌC ĐIỆP	Trộn vụn	12
N.ĐẠI DUẨN	Sự đời	16
NGUYỄN HIỀN	Hồ Tà Đùng - nàng thơ giữa đại ngàn	23
L.T. NGỌC LAN	Dòng sông quê hương	25
CẨM TÍM	Ước mơ em nhỏ	27
H.CÔNG TRƯỜNG	Thao thiết một miền thu	29
V.T.HUYỀN TRANG	Đưa mẹ qua sông	39
L.H.HUYỀN TRÂN	Má	43
ĐÀO THU HÀ	Hồn ốc	45
LÊ HÒA	Man Thiên Lãnh	53
AN LÂM	Cổng làng tôi	58
ĐÀO THANH TÙNG	Chạy lúa	60
H.T.KIM CƯỜNG	Chiều đồng quê	62

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHỤ NỮ VÀ GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ

NGUYỄN GIANG

Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đặt vị thế, vai trò của nữ giới ngang với nam giới. Người cũng là một trong những nhà tư tưởng, lãnh tụ tiêu biểu của thế giới luôn đề cao và có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phụ nữ và giải phóng phụ nữ là hệ thống toàn diện các nội dung thể hiện nhân quan chính trị, tầm nhìn triết học, tư tưởng nhân văn cao cả và đạo đức trong sáng của Người.

1. Một số luận điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về phụ nữ và giải phóng phụ nữ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Phụ nữ là một lực lượng cách mạng quan trọng. Trong tác phẩm Đường Kách mệnh, Người cho rằng: Sự nghiệp cách mạng không thể thành công nếu không có phụ nữ tham gia. “Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người”, bởi vậy, giải phóng phụ nữ là một nhiệm vụ tất yếu của cách mạng Việt Nam, là nhu cầu khách quan của xã hội, của yêu cầu phát triển đất nước.

Trong Thư gửi phụ nữ nhân kỷ niệm chiến thắng Hai Bà Trưng và ngày Quốc tế phụ nữ 8/3/1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Non sông gấm vóc nước Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp rực rỡ”. Tại lễ kỷ niệm 36 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1966), Người phát biểu: “Từ đầu thế kỷ thứ nhất, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa đánh giặc cứu dân cho đến nay, mỗi khi nước nhà gặp nguy nan thì phụ nữ ta đều hăng hái đứng lên góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc”. Hay trong Thư gửi phụ nữ toàn quốc nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (năm 1963), Người cũng nhấn mạnh: “Phụ nữ Việt Nam ta sẵn có truyền thống đấu tranh anh dũng và lao động cần cù. Trong kháng chiến, phụ nữ ta từ Bắc đến Nam đều hăng hái tham gia đánh giặc cứu nước”.

Không chỉ đánh giá cao vị trí, vai trò của người phụ nữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn rất coi trọng sự nghiệp giải phóng phụ nữ trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng. Theo

Người, giải phóng phụ nữ chính là thước đo của trình độ phát triển xã hội. Bởi, “phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội một nửa”. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, sự nghiệp giải phóng phụ nữ gắn liền với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. “Đàn bà con gái cũng nằm trong Nhân dân. Nếu cả dân tộc được tự do, đương nhiên họ cũng được tự do. Ngược lại nếu dân tộc còn trong cảnh nô lệ thì họ và con cái họ cũng sẽ sống trong cảnh nô lệ đó thôi”. Vì thế, phụ nữ phải “trước giúp nước, sau giúp mình”, tham gia vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng, trong đó có giải phóng phụ nữ. Phụ nữ muốn giải phóng phải cùng dân tộc, giai cấp đứng lên làm cách mạng. Hồ Chí Minh cũng yêu cầu phải đứng trên lập trường vô sản để đấu tranh giải phóng phụ nữ. Người luôn phê phán những quan điểm tách rời đấu tranh giải phóng phụ nữ khỏi sự nghiệp cách mạng chung: “Không có gì nguy hiểm và sai lầm lớn hơn là chỉ lo giành nữ quyền, không tham gia vào đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc. Phụ nữ chỉ có thể đạt tới sự bình đẳng với nam giới một khi dân tộc ta đã giành được độc lập tự do, những người lao động công nhân, nông dân thoát khỏi sự bóc lột của tư sản, địa chủ”.

Sự nghiệp giải phóng phụ nữ có phạm vi rất rộng lớn, từ trong gia đình tới xã hội, cả về kinh tế và chính trị. Giải phóng phụ nữ, theo nghĩa rộng là phát huy vai trò, năng lực của phụ nữ, nâng cao vị thế của phụ nữ trong mọi mặt đời sống xã hội. Người lên án mạnh mẽ quan điểm “đàn bà phải quanh quẩn trong bếp”, bởi từ đó dẫn đến việc vị thế của người phụ nữ bị hạ thấp trong gia đình và xã hội. Người chú ý nêu những tấm gương của phụ nữ trong lịch sử dân tộc và khích lệ phụ nữ Việt Nam mạnh dạn hơn nữa tham gia phong trào nữ quyền trên thế giới: “Buổi phong kiến mà đàn bà, con gái còn biết cách mệnh. Huống chi bây giờ hai chữ “nữ quyền” đã rầm rầm khắp thế giới, chị em ta lại gặp cảnh nước suy vi, nỡ lòng nào ngồi yên được!”. Khi nước nhà giành được độc lập, Người tham gia tích cực vào việc soạn thảo và ban hành Luật Hôn nhân và gia đình, coi đó là “luật giải phóng phụ nữ”. Người lên án các hiện tượng phân biệt đối xử với phụ nữ, nạn bạo lực trong gia đình, phê phán quan niệm giản đơn, hình thức về việc thực hiện bình đẳng trong gia đình, theo kiểu “hôm nay anh rửa bát, quét nhà; hôm sau em rửa bát, quét nhà, nấu cơm”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra quan điểm về mục tiêu giải phóng phụ nữ là giải phóng một cách toàn diện, từ trong gia đình ra xã hội, cả về kinh tế và chính trị. Hồ Chí Minh cho rằng muốn giải phóng phụ nữ thì trước hết là giải phóng họ khỏi sự trói buộc của tư tưởng “trọng nam khinh nữ”, khỏi sự bất công ngay trong gia đình của mình. Phụ nữ có quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình, điều này thể hiện cụ thể trong Luật Hôn nhân và gia đình năm 1959. Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1959 do Người chỉ đạo soạn thảo đã khẳng định rõ: “Phụ nữ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa có quyền bình đẳng với nam giới về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình”. Người nhắc nhở lãnh đạo các đơn vị thực hiện nam nữ bình quyền trong lao động, sản xuất phải lưu ý phân công công việc cho phù hợp với sức lao động của phụ nữ, phải chăm lo điều

kiện sống của phụ nữ và con cái họ để họ yên tâm sản xuất.

Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khuyến khích, động viên phụ nữ phải tự vươn lên, hăng hái học tập, nâng cao trình độ, bởi “đó là cơ hội để nữ giới bình đẳng với nam giới”. Người đã viết: “Chị em phụ nữ ta phải nhận rõ địa vị làm người chủ và nhiệm vụ người làm chủ nước nhà; phải có quyết tâm mới, đạo đức mới, tác phong mới để làm trọn nghĩa vụ mới của mình là góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội...” “Phụ nữ cũng là người chủ nước nhà. Để xứng đáng là người chủ thì chị em phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm...; “Phụ nữ cần phải xung phong trong việc xây dựng đời sống mới”; “Để làm tốt những việc nói trên, chị em phải cố gắng học tập. Học văn hóa, học chính trị, học nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Có quyết tâm thì nhất định học được...”

2. Tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm phát huy vai trò, vị thế của phụ nữ

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định đúng đắn vai trò, vị trí của phụ nữ; coi trọng công tác vận động phụ nữ, sự nghiệp giải phóng phụ nữ; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của phụ nữ trên các lĩnh vực.

Ngay sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, để quy tụ, phát huy sức mạnh của mọi tầng lớp phụ nữ Việt Nam, Đảng đã chỉ đạo thành lập các tổ chức phụ nữ như: Hội Phụ nữ Phản đế Đông Dương (năm 1930), Hội Phụ nữ Dân chủ (năm 1936), Đoàn Phụ nữ



Phụ nữ dân tộc Mông biểu diễn trong lễ hội

Cứu quốc (giai đoạn 1941-1945) và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1946) nhằm xây dựng hạt nhân đoàn kết, tổ chức phụ nữ trong các phong trào cách mạng, chăm lo đời sống và phấn đấu thực hiện bình đẳng giới, vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ...

Đại thắng mùa xuân năm 1975 mở ra kỷ nguyên mới, cả nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. Tháng 6/1976, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam Việt Nam đã hợp nhất, lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Việc thống nhất tổ chức Hội đã tạo nên một sức mạnh mới, mở đường cho phong trào phụ nữ nước ta phát triển lên một trình độ cao hơn. Hàng loạt cuộc vận động, phong trào thi đua mới được phát động và triển khai rộng khắp, trở thành động lực thúc đẩy các tầng lớp phụ nữ tích cực tham gia, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Thông qua việc thực hiện các phong trào thi đua, vị trí, vai trò của phụ nữ Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới được nâng cao, tạo điều kiện để phụ nữ Việt Nam đóng góp nhiều hơn vào sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước. Cùng với đó, công tác phụ nữ, trong đó có công tác cán bộ nữ cũng được đề cao trong sự nghiệp giải phóng phụ nữ, thực hiện nam, nữ bình quyền. Ngày 7/6/1984, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 44-CT/TW, “Về một số vấn đề cấp bách trong công tác cán bộ nữ”, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng đối với đội ngũ cán bộ nữ. Chỉ thị số 44-CT/TW góp phần làm thay đổi mạnh mẽ quan điểm, nhận thức đối với vấn đề cán bộ nữ; Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá,



Giữ gìn truyền thống dệt thổ cẩm

hiện đại hoá đất nước; Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới. Nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của phụ nữ, về công tác phụ nữ và thực hiện bình đẳng giới. Hoàn thiện và thực hiện tốt chính sách, pháp luật về phụ nữ, lao động nữ, cán bộ nữ; chính sách đặc thù hỗ trợ phụ nữ nghèo, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ vùng khó khăn, biên giới, hải đảo, phụ nữ khuyết tật, đơn thân. Có thể thấy, theo thời gian số cán bộ nữ tham gia công tác Đảng, chính quyền qua các thời kỳ đã tăng đáng kể. Tỷ lệ nữ giới tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI là 8,62%, các Đảng bộ trực thuộc Trung ương là 11,4%. Nhiệm kỳ 2015-2020, lần đầu tiên có 3 đồng chí nữ là Ủy viên Bộ Chính trị (đạt tỷ lệ 15,78%). Việt Nam nằm trong nhóm 1/3 các nước đứng đầu về tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội và tỷ lệ phụ nữ tham gia lao động. Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội khóa XIII đạt 24,2%, tăng thêm 3,11% vào khóa XIV đạt tỷ lệ 27,31%.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phụ nữ và giải phóng phụ nữ trong tình hình hiện nay là vấn đề có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn, nhằm phát huy sức mạnh toàn dân tộc thực hiện thành công sự nghiệp đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước. Liên hiệp Hội phụ nữ Việt Nam đã xác định thực hiện tốt những nội dung cơ bản sau:

Một là, cần làm cho đường lối, chủ trương và những chính sách lớn của Đảng đối với phụ nữ, với phong trào phụ nữ, với tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được thấu suốt trong cả hệ thống chính trị, được cụ thể hóa thành pháp luật và chính sách. Trong bối cảnh mới, tiếp tục nghiên cứu và ban hành kịp thời các văn bản pháp luật, chính sách có liên quan đến phụ nữ. Nhà nước cần có nhiều chính sách thiết thực hơn nữa bảo đảm quyền lợi chính đáng cho phụ nữ, có biện pháp tạo thêm việc làm, cơ hội nâng cao kiến thức và khởi nghiệp, sáng tạo cho phụ nữ, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ nữ, tạo điều kiện cho phụ nữ kết hợp được nghĩa vụ công dân với thiên chức làm mẹ, xây dựng gia đình hạnh phúc.

Hai là, tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới. Các cấp uỷ, chính quyền thường xuyên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phụ nữ, tạo điều kiện để Hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Cần tiếp tục đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; đa dạng hóa các hình thức tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động của Hội theo lứa tuổi, ngành, nghề, sở thích, vùng, miền, gắn quyền lợi với nghĩa vụ, hướng dẫn các tầng lớp phụ nữ hoạt động theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Tổ chức, bồi dưỡng, tuyên truyền, động viên các tầng lớp phụ nữ thực hiện các phong trào hành động cách mạng, chăm lo đời sống, giải quyết và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của phụ nữ; đặc biệt coi trọng việc đào tạo nghề, tạo việc làm, nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật, phát

triển kinh tế, cải thiện đời sống, bảo vệ sức khỏe phụ nữ, trẻ em. Chú trọng xây dựng đội ngũ nữ trí thức, nữ doanh nhân gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với quá trình cấu trúc lại nền kinh tế và quá trình hội nhập quốc tế. Trang bị cho phụ nữ những kiến thức và kỹ năng cần thiết trong ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh... Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển vì sự tiến bộ của phụ nữ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Ba là, tiếp tục chú trọng công tác cán bộ nữ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục nâng cao tỷ lệ và chất lượng đội ngũ cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, nghiên cứu khoa học. Có kế hoạch tổng thể, dài hạn công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, phát huy năng lực cán bộ nữ. Chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ nữ làm công tác khoa học - kỹ thuật, kinh tế, pháp luật, hành chính, quản lý nhà nước, cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số, theo tôn giáo, cán bộ nữ ở vùng sâu, vùng xa. Quan tâm phát triển đảng viên nữ, chú ý đến việc bồi dưỡng, kết nạp Đảng đối với những nữ doanh nhân là chủ doanh nghiệp khu vực tư nhân. Việc sử dụng, sắp xếp, bố trí cán bộ nữ cũng cần chú ý những đặc điểm về giới tính, bố trí cho chị em những ngành, nghề thích hợp, để chị em có thể phát huy tối đa khả năng và sở trường của mình. Có chính sách ưu tiên và đãi ngộ thích đáng đối với cán bộ nữ hoạt động lâu năm, những cán bộ nữ công tác ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và công tác ở nước ngoài.

Riêng đối với tỉnh Đắk Nông, trong những năm qua, hoạt động của Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã đạt nhiều kết quả tốt. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã tập trung thực hiện có hiệu quả các phong trào, nhiệm vụ đề ra với nhiều đổi mới, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hướng các hoạt động về cơ sở. Các mô hình, điển hình hiệu quả được nhân rộng, tạo chuyển biến quan trọng, thu hút các tầng lớp phụ nữ tham gia, góp phần xây dựng tổ chức hội vững mạnh. Trong giai đoạn 2021-2026, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tập trung phát động phụ nữ thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Đắk Nông yêu nước, phát huy nội lực, tự chủ, tự tin, khát vọng phát triển”; cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam” với 2 khâu đột phá: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hội và đồng hành xây dựng chi hội, tổ phụ nữ vững mạnh. Đồng thời, Hội xác định 3 nhiệm vụ trọng tâm gồm: Hỗ trợ phụ nữ phát triển, hội nhập và vun đắp nội lực, tự chủ, tự tin, khát vọng phát triển; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới; xây dựng tổ chức hội vững mạnh, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh và trưởng thành, làm tốt nhiệm vụ tập hợp đông đảo mọi tầng lớp phụ nữ Việt Nam. Có thể tự hào rằng, không chỉ giữ vị trí quan trọng trong gia đình, phụ nữ Việt Nam còn có vai trò vô cùng quan trọng trong đấu tranh cách mạng, trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, xứng đáng với tám chữ vàng mà chủ tịch Hồ Chí Minh dành tặng: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”.